

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7000 /UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 11 năm 2018

V/v thống nhất bổ sung
danh mục công trình phải
thu hồi đất và chuyển
mục đích sử dụng đất lúa
tỉnh Quảng Ngãi trong
năm 2018

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 10.580
	Ngày: 19/11/18
	Chuyên:

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5342/STNMT-QLĐĐ ngày 08/11/2018 về việc bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2018, UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét thống nhất thông qua danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa tỉnh Quảng Ngãi trong năm 2018, làm cơ sở thực hiện các công trình, dự án trong năm Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của các huyện, thành phố để các chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án theo quy định, cụ thể:

1. Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trong năm 2018 của các huyện, thành phố (thực hiện theo Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013) là 07 dự án (chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo).

2. Danh mục các công trình, dự án xin chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ là 07 dự án (chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo).

Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất./

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tmh868).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bính

Phụ lục 1:

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT TRONG NĂM 2018 CỦA CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ



theo Công văn số 7000 /UBND-NNTN ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh)

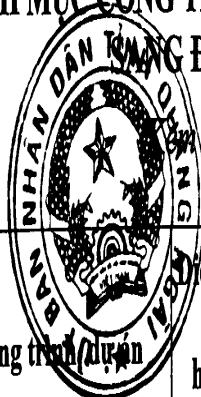
TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú		
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó						
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+...+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
1	Sân vận động xã Phò Thạnh	2,59	xã Phò Thạnh	Tờ số 24	QĐ số 114b/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND xã Phò Thạnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Công trình: Sân vận động Phò Thạnh; Hàng mục: San lấp mặt bằng	3.000					3.000		
2	Khu công nghiệp Quảng Phú, lô DV	0,149	phường Quảng Phú	Tờ số 18	QĐ số 402/QĐ-TTg ngày 17/4/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Quảng Phú, tỉnh Quảng Ngãi	5.000						5.000	

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		
3	Khu dân cư Đồng Trảy và Khu dân cư Đồng Trỏi	5,075	Thị trấn Trà Xuân	Tờ số 16, 17, 18	QĐ chủ trương đầu tư số 643/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	5.000					5.000	
4	Dự án thủy điện Nước Long	13,120	xã Ba Tiêu	Tờ bản đồ địa chính cơ sở 635557, 632557	QĐ chủ trương đầu tư số 463/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	10.000					10.000	
5	Cụm công nghiệp Bình Nguyên	2,420	xã Bình Nguyên	Tờ số 34,35,37,38	QĐ số 2072/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của UBND huyện về việc giải quyết kinh phí thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để cấp cho Công ty CP Stars mở rộng dự án tại Cụm CN Bình Nguyên	1.500			1.500			
6	Trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Mộ Đức	0,150	thị trấn Mộ Đức	Tờ số 9	QĐ số 1935/QĐ-BHXH ngày 27/10/2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	500					500	

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (từ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó					
							Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã		Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
7	Công trình đường dây điện 110Kv thuộc dự án thủy điện ĐăkRe	1,450	các xã: Ba xã, Ba Vi, Ba Dinh, Ba Tô, Ba Cung, Ba Thành, Ba Động, Ba Liên và thị trấn Ba Tơ		GCNĐT điều chỉnh số 38121000014 ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh KonTum	1.000					1.000	
Tổng cộng		24,9540				26.000			1.500	3.000	21.500	

Phụ lục 2:

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ



DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ

theo Công văn số 700 /UBND-NNTN ngày 16 /11/2018 của UBND tỉnh)

TT	Tên công trình (dự án)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Sân vận động xã Phổ Thạnh	2,59	2,4		xã Phổ Thạnh	Tờ số 24	QĐ số 114b/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND xã Phổ Thạnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Công trình: Sân vận động Phổ Thạnh; Hạng mục: San lấp mặt bằng
2	Khu dân cư Đồng Trầy và Khu dân cư Đồng Trồi	5,075	4,52		Thị trấn Trà Xuân	Tờ số 16, 17, 18	QĐ chủ trương đầu tư số 643/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
3	Dự án thủy điện Nước Long	13,120	0,67	6,9	xã Ba Tiêu	Tờ bản đồ địa chính cơ sở 635557, 632557	QĐ chủ trương đầu tư số 463/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi
4	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Hưng Thịnh 1	0,5533	0,5533		xã Phổ Châu	Tờ số 28	QĐ chủ trương đầu tư số 826/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 của UBND tỉnh
5	Cụm công nghiệp Bình Nguyên	2,420	1,0		xã Bình Nguyên	Tờ số 34,35,37,38	QĐ số 2072/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của UBND huyện về việc giải quyết kinh phí thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để cấp cho Công ty CP Stars mở rộng dự án tại CCN Bình Nguyên

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó		Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Ghi chú
			Diện tích đất LUA (ha)	Diện tích đất RPH (ha)			
6	Trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Mộ Đức	0,150	0,1455		thị trấn Mộ Đức	Tờ số 9	QĐ số 1935/QĐ-BHXH ngày 27/10/2017 của Bảo Hiểm xã hội Việt Nam về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
7	Công trình đường dây điện 110Kv thuộc dự án thủy điện ĐăkRe	1,450	0,24	1,08	các xã: Ba xã, Ba Vi, Ba Dinh, Ba Tô, Ba Cung, Ba Thành, Ba Động, Ba Liên và thị trấn Ba Tơ		GCNĐT điều chỉnh số 38121000014 ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh Kon Tum
Tổng cộng		25,3583	9,5288	7,9800			

./.